TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 67/2020/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 12 tháng 06 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 78/2020/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 05 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1992;

HKTT: Thôn Đ, xã X, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá B, sinh năm 1989;

HKTT: Thôn Đ, xã X, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 04 tháng 06 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 06 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Tr và anh Nguyễn Bá B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tr và anh Nguyễn Bá B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị B là người trực tiếp nuôi 03 con chung là Nguyễn Bảo A, sinh ngày 11/03/2011; Nguyễn Yến Nh, sinh ngày 15/10/2012 và Nguyễn Bá Hoàng B1, sinh ngày 25/05/2015. Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tr phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số AA/2017/0003463 ngày 28 tháng 05 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Chị Trà được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND, CCTHADS H.T;
- UBND xã X, H T
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Vương Thị Hà